

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH O ,TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 46/2020/HN&GD

Ngày: 25/8/2020

V/v: Ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông : **Phạm Văn Khải**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: **Nguyễn Hữu Duyệt**

Ông: **Bà Nguyễn Thị Hồi**

*Thư ký ghi biên bản phiên toà :* bà Nguyễn Thị Minh Lý, Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:* Nguyễn Thị Kiều Diễm, Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Th O - TP Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2020/TLST-HNGD ngày 14 tháng 5 năm 2020 về: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Anh Trần Minh H, Sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: số nhà \*, tổ \*, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

+ *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, Sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm L, thôn Th Th, xã Th C, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa anh H có mặt, chị Th vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tiếp theo của anh Trần Minh H thì vụ án có nội dung như sau :

Anh Trần Minh H và chị Nguyễn Thị Th tự tìm hiểu và tự nguyện đi đến kết hôn, anh chị đăng ký kết hôn ngày 05/10/ 2019 tại UBND phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau và ở tại nhà của bố mẹ anh H, quá trình chúng sống với nhau được khoảng 10 ngày thì chị Th tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Th C, suốt từ đó cho đến nay anh nhiều lần về quê vợ để mong vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Th đều tránh mặt. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công sức, công nợ : Không có và không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa anh H vẫn giữ nguyên quan điểm.

Về phía chị Nguyễn Thị Th trong suốt quá trình giải quyết vụ án chị Th đều vắng mặt gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Vụ án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn cố tình vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Trần Minh H được ly hôn chị Nguyễn Thị Th, về con chung: Không có, về tài sản chung, công sức, công nợ: Không có, về án phí anh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Việc chị Nguyễn Thị Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục trình tự tố tụng niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, lời khai của Nguyên đơn, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 06/8/2020 Tòa án mở phiên tòa nhưng do chị Th vắng mặt Tòa án đã hoãn phiên tòa. Căn cứ theo Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị Th là đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hôn nhân* : Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Minh H, đăng ký kết hôn tại UBND cấp có thẩm quyền, chung sống với nhau được khoảng 10 ngày trên cơ sở tự nguyện của hai bên nên đây là hôn nhân hợp pháp được Nhà nước công nhận, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị Th tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Th C, suốt từ đó cho đến nay anh nhiều lần về quê vợ để mong vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Th đều tránh mặt. Hội đồng xét xử xét thấy Mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xét xử cho anh H được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công sức, công nợ : Không có và không yêu cầu giải quyết.

[3] *Về án phí* : Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình , Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí

Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Anh Trần Minh H được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức: Không có.

Về án phí : Anh Trần Minh H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp thể hiện tại Biên lai số: 02083 ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 25/8/2020. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- UBND phường Thịnh Liệt;
- Chi cục THADS huyện Th O;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Phạm Văn Khải***